

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 197/2017/HSST
Ngày: 08/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Tăng Thị Hải Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Chanh và bà Lò Thị Minh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Bàn Văn Sơn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sa Văn Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 08/9/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 199/2017/HSST ngày 24 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hàng Thị D, sinh năm 1984, tại Mộc Châu, Sơn La.

Nơi đăng ký HKTT: Tiểu khu P, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La; chỗ ở: Bản X, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Dân tộc: Mông; Trình độ văn hóa: Không; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không.

Con ông: Hàng A T và bà Giàng Thị S, đều trú tại: Tiểu khu P, thị trấn N, huyện M; có chồng là Giàng A P, có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2000.

Tiền án, tiền sự: Không, bị cáo bị tạm giữ, giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mộc Châu từ ngày 07/6/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Hàng Thị D bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 19 giờ 00 phút ngày 06/6/2017, tổ công tác Công an huyện Mộc Châu phối hợp với Công an xã Mường Sang làm nhiệm vụ tại khu vực bản Là Ngà 1, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu phát hiện Hàng Thị D đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nương ngô thuộc bản Là Ngà 1, xã Mường Sang. Tổ công tác phát hiện trên tay phải của D đang cầm một mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy, tay trái của D đang cầm 01 bật lửa ga màu xanh, đồng thời D tự giác giao nộp 01 gói nilon màu trắng bên trong đựng cục bột màu trắng nghi là hê rô in và khai nhận đó là hê

rô in của D mua về để sử dụng cho bản thân nghiện hút. Căn cứ vào hành vi vi phạm và vật chứng thu giữ, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và bàn giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra, làm rõ. Tạm giữ của D 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SYM, xe không có biển kiểm soát.

Ngày 07/6/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu và Phòng PC54 Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định trọng lượng gói bột màu trắng nghi là hê rô in thu giữ của Hàng Thị D có trọng lượng là 0,15 gam. Lấy 0,05 gam làm mẫu gửi giám xác định là chất gì, mẫu có ký hiệu CH.

Tại thông báo kết luận giám định số: 618/KLMT ngày 10/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu CH là chất ma túy. Trọng lượng của mẫu gửi giám định CH là 0,05 gam. Tổng trọng lượng ma túy thu giữ được là 0,15 gam; loại chất Heroine.

Quá trình điều tra, Hàng Thị D khai nhận: D là đối tượng nghiện hút chất ma túy và đang làm thuê cho ông Hoàng Văn V. Khoảng 08 giờ ngày 06/6/2017, D mượn xe máy nhãn hiệu SYM, không có biển kiểm soát của Hoàng Thị H (Con gái của ông V) để đi làm nương, chị H đồng ý. Sau khi mượn được xe máy, D điều khiển xe đi đến bản Co Sung, xã Đông Sang, huyện Mộc Châu với mục đích tìm mua ma túy sử dụng. Khi đi đến bản Co Sung, xã Đông Sang thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết, D đã hỏi và mua được của người đó 01 gói hê rô in với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, đến khoảng 18 giờ cùng ngày, D điều khiển xe máy đi đến khu vực nương ngô thuộc bản Là Ngà 1, xã Mường Sang để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu phát hiện, bắt giữ.

Tại bản cáo trạng số 161/CT-VKS ngày 22/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã truy tố bị cáo với nội dung: Truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Mộc Châu để xét xử đối với bị can Hàng Thị D về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu phát biểu ý kiến, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hàng Thị D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đồng thời đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt đối với bị cáo như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội khóa 14; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Hàng Thị D từ 18 tháng đến 21 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Áp dụng khoản 1, 2 Điều 76 BLTTHS về vật chứng của vụ án:

Tạm giữ của bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen để đảm bảo cho việc thi hành án về phần án phí.

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,10 gam Hê rô in; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy; 01 chiếc bật lửa ga màu xanh và vỏ gói niêm phong ban đầu.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và lời khai của bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo Hàng Thị D vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, biên bản xác định trọng lượng, kết quả trưng cầu giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử xét đã có đủ căn cứ khẳng định, ngày 06/6/2017, Hàng Thị D đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,15 gam hê rô in, mục đích để sử dụng cho bản thân nghiện hút. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự có mức hình phạt từ hai năm đến bảy năm tù.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định người nào tàng trữ trái phép từ 0,1 gam đến dưới 05 gam hê rô in thì phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Căn cứ vào Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội khóa 14; Khoản 3 Điều 7 BLHS 2015 để quyết định hình phạt theo hướng có lợi cho bị cáo, vì vậy Hàng Thị D chỉ phải chịu trách nhiệm về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Sau khi nghị án, Hội đồng xét xử đã đánh giá các tình tiết, nội dung vụ án và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hàng Thị D là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn lao vào con đường phạm tội. Do đó, đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét, bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị

cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó cần xem xét áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo phần nào.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên toà ngày hôm nay thấy rằng, bị cáo là đối tượng nghiện hút chất ma túy, không có tài sản gì có giá trị, do đó cần xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo (Như bị cáo khai), quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này, do đó không có căn cứ để điều tra xử lý.

Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SYM, không có biển kiểm soát thu giữ của Hàng Thị D, quá trình điều tra xác định chiếc xe máy là tài sản hợp pháp của chị Hoàng Thị H và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Hàng Thị D, ngày 14/8/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã giao trả 01 chiếc xe máy hiệu SYM cho chị H quản lý, sử dụng. Chị H không có yêu cầu, đề nghị gì do đó không đề cập đến việc giải quyết.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Masstel, vỏ màu đen, xét là tài sản hợp pháp của bị cáo do đó cần tuyên tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án về phần án phí.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,10 gam Hê rô in cùng vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy; 01 chiếc bật lửa ga màu xanh, xét là vật Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu huỷ.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn lại trên 45 ngày, do đó Hội đồng xét xử không ra quyết định tạm giam.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hàng Thị D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999; điểm h khoản 2 Điều 2, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội khóa 14; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo Hàng Thị D 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 07/6/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Áp dụng khoản 1, 2 Điều 76 BLTTHS về vật chứng của vụ án:

Tạm giữ của bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL A150, màu đen, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra máy móc bên trong để đảm bảo cho việc thi hành án về phần án phí.

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,10 gam Hê rô in và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy; 01 chiếc bật lửa ga màu xanh, đã qua sử dụng cũ.

3. Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 BLTTHS; khoản 1 Điều 21; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS Mộc Châu;
- Trại giam;
- THA H/S;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Tăng Thị Hải Oanh